

Bản án số: 42/2022/HSST

Ngày: 15 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, Thành phố H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thanh Thảo;

- Bà Khưu Thị Ngọc Bích;

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, TP. H xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 60/2021/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Đại L; sinh năm 1984, tại: B Đ; Nơi đăng ký NKTT: khu vực T A, phường N H, thị xã A N, tỉnh B Đ; chỗ ở hiện nay: 229/68 T K - T Q, phường T S N, quận T, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và bà: Nguyễn Thị M T, sinh năm 1955; vợ: Thạch Thị S, sinh năm 1992 con: có 02 người con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 20/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận T, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2019, Nguyễn Đại L gặp một người bạn Việt kiều Mỹ tên V (không rõ lai lịch), V có đưa cho L 50 hạt giống cần sa và số tiền 48.000.000 đồng để thuê L trồng cây cần sa cho V. Do không có nghề nghiệp và cần tiền nên L đồng ý. Ngày 27/5/2020, L thuê căn nhà số 229/68 T K T Q, phường T S N, quận T của anh Nguyễn Minh T với giá 7.000.000 đồng/tháng, trong thời hạn 05 năm. Sau đó, L mua và thiết kế hệ thống đèn chiếu quang hợp, chậu nhựa,

cùng hệ thống tưới thủy canh, quạt hút mùi rồi tiến hành gieo trồng cây cần sa theo hướng dẫn của V. Đợt đầu tiên L gieo trồng 20 hạt cần sa nhưng chỉ sống được 10 cây. Đợt thứ hai L gieo trồng 30 hạt còn lại. Đến khoảng tháng 10/2020 L thu hoạch 10 cây cần sa đợt đầu tiên, L lấy hoa, lá, quả khô cây cần sa bỏ vào trong hũ nhựa rồi chụp hình gửi qua Facebook Messenger cho V xem thì V nói không đạt chất lượng, kêu L đừng trồng nữa. Sau đó, L cắt bỏ 30 cây cần sa còn lại và để trên nền nhà ở lầu 1 căn nhà. Đến ngày 01/01/2021, L đưa vợ con về sống chung tại căn nhà số 229/68 T K T Q, phường T S N, quận T (sử dụng tầng trệt không sử dụng lầu 1). Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19/01/2021, Công an phường T S N, quận T tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 229/68 T K T Q, phường T S N, quận T thì phát hiện tại phòng ngủ số 1, số 2 lầu 1 của căn nhà có hoa, lá, quả, cành cây khô cây cần sa (ký hiệu m2). Đồng thời, L lấy từ tủ đầu giường trong phòng ngủ ở tầng trệt 01 hũ nhựa đựng hoa, lá, quả khô cây cần sa (ký hiệu m1) giao nộp cho cơ quan Công an.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đại L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. L khai bắt đầu gieo trồng cây cần sa từ tháng 6/2020 đến tháng 10/2020, mỗi tháng V trả cho L từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng là tiền công chăm sóc cây, tiền điện nước, tiền thuê nhà và tiền mua phân bón cho cây. V trả tiền công cho L qua dịch vụ đưa tiền giao tận nhà hàng tháng. Đối với số hoa, lá, quả, cành cây khô cần sa V không lấy nhưng do tiếc công trồng nên L vẫn cất giữ trong nhà, không sử dụng, không bán. Bản thân L không sử dụng ma túy. Việc trồng cây cần sa chỉ một mình L làm không ai tham gia cùng.

Theo bản kết luận giám định số 746/KLGD-H ngày 26/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H, kết luận:

- Gói 1: Hoa, lá, quả khô được ký hiệu M1 cần giám định có khối lượng 82,04g, là cần sa;
- Gói 2: Hoa, lá, quả, cành cây khô được ký hiệu M2 cần giám định có khối lượng 1285,44g, là cần sa.

* *Vật chứng thu giữ:*

- 02 gói niêm phong ghi số 276/2021 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan T Quốc và cán bộ Nguyễn T Độ.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50 màu xanh đen bị hư màn hình (không thể kiểm tra), L khai điện thoại này L mua từ lâu, có sử dụng để liên hệ với đối tượng V để V hướng dẫn trồng cây cần sa.
- 10 bộ đèn chiếu quang hợp, 05 khay nhựa màu đen, 13 chậu nhựa màu đen, L khai đây là các dụng cụ dùng để trồng cây cần sa.

Các vật chứng nêu trên hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 40 ngày 02 tháng 4 năm 2021.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKSQ.TP ngày 06 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Nguyễn Đại L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm d khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Đại L từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý vật chứng.

- Bị cáo Nguyễn Đại L đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Đại L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để xác định: khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19/01/2021 Công an phường T S N, quận T, TP. H kiểm tra hành chính nhà số 229/68 đường T K - T Q , phường T S N, quận T, TP. H do Nguyễn Đại L thuê của anh Nguyễn Minh T thì phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang L đang tàng trữ trái phép hoa, lá, quả, cành cây khô cây cần sa. Qua giám định 02 gói thu giữ của Nguyễn Đại L là hoa, lá, quả, cành cây khô cây cần sa, tổng trọng lượng 1.367,48 gam. L khai L bắt đầu gieo trồng cây cần sa từ tháng 6/2020 đến tháng 10/2020 cho V (không rõ lai lịch), mỗi tháng V trả cho L từ 10.000.000 đồng

đến 15.000.000 đồng là tiền công chăm sóc cây, tiền điện nước, tiền thuê nhà và tiền mua phân bón cho cây. V trả tiền công cho L qua dịch vụ đưa tiền giao tận nhà hàng tháng. Việc trồng cây cần sa chỉ một mình L làm không ai tham gia cùng. Khi bắt quả tang thì hiện trường trồng cây cần sa không còn, L đã phá bỏ. Nên không có căn cứ để xử lý L về tội trồng cây cần sa theo quy định tại Điều 247 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã ban hành Cáo trạng số 71/CT-VKSQ.TP ngày 06 tháng 5 năm 2021 truy tố bị cáo Nguyễn Đại L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến các chính sách, quy định của Nhà nước trong việc quản lý, cất giữ chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi nghị án lượng hình cũng cần cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Đối với đối tượng tên V (chưa rõ lai lịch) đã thuê L trồng cây cần sa. L khai chỉ biết V sinh sống tại Mỹ, không biết địa chỉ cụ thể. Cả hai chỉ liên lạc qua mạng xã hội Facebook Messenger. Điện thoại thu giữ của L bị hư màn hình, mất nguồn nên không thể trích xuất tin nhắn trao đổi giữa V và L. Do L không biết nhân thân lai lịch của V nên chưa làm việc được, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Đối với anh Nguyễn Minh T là người cho Nguyễn Đại L thuê căn nhà số 229/68 T K T Q, phường T S N, quận T, TP. H việc L sử dụng tầng 1 căn nhà để trồng cây cần sa anh T không biết, không tham gia nên không có cơ sở xử lý. Đối với chị Thạch Thị S là vợ của Nguyễn Đại L, việc L trồng, tàng trữ trái phép cần sa chị S không biết, không tham gia nên không có cơ sở xử lý là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 02 gói niêm phong ghi số 276/2021 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan T Quốc và cán bộ Nguyễn T Độ. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50 màu xanh đen bị hư màn hình (không thể kiểm tra), L khai điện thoại này L mua từ lâu, có sử dụng để liên hệ với đối tượng V để V hướng dẫn trồng cây cần sa. Cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 10 bộ đèn chiếu quang hợp, 05 khay nhựa màu đen, 13 chậu nhựa màu đen, L khai đây là các dụng cụ dùng để trồng cây cần sa. Xét không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng nêu trên hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 40 ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Công an quận T, TP. H.

[7] *Án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đại L phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Đại L 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 20/01/2021.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi số 276/2021 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan T Quốc và cán bộ Nguyễn T Độ; 10 bộ đèn chiếu quang hợp, 05 khay nhựa màu đen, 13 chậu nhựa màu đen;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50 màu xanh đen bị hư màn hình (không thể kiểm tra);

(Các vật chứng nêu trên hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 40 ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Công an quận T, TP. H).

[4] Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Đại L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân Thành phố H.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận T;
- THADS quận T;
- Công an quận T;

- CATP. H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành